

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội và chỉ tiêu lao động hợp đồng năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 về vị trí việc làm và quản lý biên chế công chức; số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Thực hiện Nghị quyết số 302/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Khóa XVIII, kỳ họp thứ 34 về việc giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng người làm việc trong các tổ chức hội năm 2026;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại văn bản số 6937/SNV-XDCQ&TCBC ngày 31/12/2025; trên cơ sở biểu quyết thống nhất của các Thành viên UBND tỉnh (qua Phiếu biểu quyết).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Hà Tĩnh năm 2026, như sau:

1. Biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức; số lượng người làm việc trong các tổ chức hội, đoàn thể theo Nghị quyết số 302/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh.

2. Giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập:

a) Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập là 25.251 (bao gồm cả 386 biên chế giáo viên được Ban Tổ chức Trung ương giao bổ sung cho tỉnh Hà Tĩnh); trong đó:

- Giao các cơ quan, đơn vị: 24.959 (trong đó giao chính thức: 24.838; giao dôi dư: 121).

- Dự phòng: 292.

b) Số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo một phần chi thường xuyên năm 2026: 637.

3. Giao chỉ tiêu lao động hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP cho các cơ quan, đơn vị năm 2026: 256.

(Có Phụ lục 1, 2, 3, 4A, 4B, 4C, 4D kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Nội vụ:

a) Tham mưu quản lý biên chế, tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kịp thời, theo đúng quy định.

b) Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế công chức, số người làm việc theo các chủ trương, quy định phù hợp trong giai đoạn hiện nay; kịp thời báo cáo, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh những nội dung vượt thẩm quyền.

c) Kiểm tra, tham mưu xử lý theo quy định đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương bố trí công chức, viên chức vượt quá số được giao.

d) Tham mưu UBND tỉnh việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức đảm bảo quy định hiện hành và phù hợp với tình hình thực tiễn.

đ) Cho ý kiến về số lượng người làm việc năm 2026 của các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên **trước ngày 15/01/2026**; tăng cường công tác kiểm tra quá trình giao, quản lý, sử dụng, tuyển dụng số lượng người làm việc của các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên theo thẩm quyền, quy định; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh về kết quả giao, sử dụng số lượng người làm việc của các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên **trước 31/12/2026**.

2. Sở Tài chính:

a) Căn cứ Quyết định của UBND tỉnh về giao biên chế, số lượng người làm việc và các quy định hiện hành; trên cơ sở đề xuất của các đơn vị, địa phương, tổng hợp, tham mưu bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên của các đơn vị, địa phương theo quy định.

b) Căn cứ chỉ tiêu lao động hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP giao cho các cơ quan, đơn vị tại Quyết định này và đề xuất của các đơn vị, địa phương để tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí thực hiện theo quy định.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo:

a) Tham mưu sắp xếp, tổ chức lại hệ thống trường lớp gắn với nâng cao chất lượng giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Tham mưu UBND tỉnh đẩy mạnh, từng bước nâng cao mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập, cơ cấu lại số lượng người làm việc, trong đó xác định số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp tương ứng với mức độ tự chủ về tài chính của đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập.

c) Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với những giáo viên còn độ tuổi công tác, có năng lực, nguyện vọng phù hợp với nhu cầu để đủ điều

kiện dạy các môn học còn thiếu, môn học tích hợp. Đồng thời, thực hiện các giải pháp để khắc phục tình trạng thiếu nguồn tuyển dụng giáo viên.

d) Rà soát, đánh giá, sắp xếp lại đội ngũ viên chức ngành giáo dục để có kế hoạch đào tạo lại, bồi dưỡng phù hợp theo hướng đáp ứng yêu cầu dạy liên môn tích hợp và đổi mới phương pháp tổ chức dạy học; bồi dưỡng, nâng cao năng lực giáo viên dạy môn chuyên biệt, bố trí dạy nhiều môn hợp lý, kiêm nhiệm công tác khác để cân đối thời gian lao động trong các trường học, nhất là ở trường có quy mô nhỏ.

đ) Tập trung xây dựng lộ trình, phương án và hoàn thành tham mưu xử lý dứt điểm đội dư giáo viên ở bậc mầm non và phổ thông công lập các cấp **trước ngày 30/12/2026**.

e) Chỉ đạo các địa phương phân luồng tuyển sinh vào các lớp phù hợp, bảo đảm khoảng cách từ nơi ở đến trường học thuận lợi về giao thông để hạn chế số lượng các lớp có sĩ số thấp.

g) Hướng dẫn, cho ý kiến các đơn vị, địa phương về phân bổ đội ngũ viên chức quản lý, chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung theo cơ cấu từng bộ môn của các bậc học Tiểu học, THCS.

h) Quyết định biên chế năm học 2026-2027 từng trường THPT thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

4. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh:

a) Căn cứ biên chế, số lượng người làm việc được giao để phân bổ cụ thể cho từng phòng, ban, đơn vị và báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, quản lý.

b) Chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện sắp xếp bộ máy, biên chế của các cơ quan, đơn vị theo các văn bản quy định của Chính phủ đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.

c) Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc sở, ngành mình quản lý, trình UBND tỉnh.

d) Thực hiện quản lý, sử dụng, bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định; đảm bảo không vượt quá kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc được giao. Quản lý vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số người làm việc các đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định (nếu có).

đ) Căn cứ ý kiến của Sở Nội vụ, các quy định hiện hành có liên quan để chỉ đạo, hướng dẫn hoặc quyết định theo thẩm quyền số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo chi thường xuyên (nhóm 2) năm 2026. Tăng cường quản lý và trách nhiệm đối với việc quyết định số lượng người làm việc năm 2026 của các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên trực thuộc. Chịu trách nhiệm kiểm tra về việc giao, quản lý, sử

dụng, tuyển dụng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo chi thường xuyên trực thuộc theo thẩm quyền.

e) Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế công chức, viên chức đảm bảo theo chủ trương, quy định hiện hành.

5. UBND các xã, phường: ngoài các nội dung quy định tại khoản 4 Điều này, UBND các xã, phường thực hiện:

a) Căn cứ chỉ tiêu biên chế, số lượng người làm việc được giao, tham mưu HĐND cấp xã quyết định cụ thể biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền địa phương cấp mình, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn; tổ chức thực hiện nghị quyết của HĐND cấp xã; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế để theo dõi, quản lý.

b) Sắp xếp, tổ chức lại hệ thống trường lớp gắn với nâng cao chất lượng giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

c) Tập trung rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại quy mô lớp học và bố trí đội ngũ viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo đảm bảo phù hợp quy định. Thực hiện đồng bộ các giải pháp: tăng sĩ số học sinh trên lớp đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo ở những nơi đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất lớp học và điều kiện đi lại thuận lợi của học sinh; phân luồng tuyển sinh vào các lớp phù hợp, bảo đảm khoảng cách từ trường học đến nhà thuận lợi về giao thông để hạn chế số lượng các lớp có sĩ số thấp; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị khác có liên quan tập trung xây dựng lộ trình, phương án và hoàn thành tham mưu xử lý dứt điểm đội dư giáo viên ở bậc mầm non và phổ thông công lập các cấp trên địa bàn **trước ngày 30/12/2026**.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- TTr Tỉnh ủy; TTr HĐND tỉnh;
- BTV Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức, Văn phòng - Tỉnh ủy;
- Các Ban, Văn phòng Đoàn ĐBQH - HĐND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NC₂.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Báú Hà